TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2021/HSST
Ngày: 10-11- 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường.

Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.

Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 110/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST-HS ngày 25/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị N, sinh ngày 01/01/1955 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Nội trợ; con ông: Nguyễn Đ (Đã chết) và con bà Tống Thị M (Đã chết); gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ hai; chồng Nguyễn Trung L (Đã chết); có 05 người con, lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không;

2. Nguyễn Thị Hoài L, sinh ngày 20/10/1993 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Nguyễn Trung L (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1955; gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ năm; chồng Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990; có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không.

3. Dương Công Đ (Tên gọi khác: **Bi**), sinh ngày 31 tháng 5 năm 1978 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q; quốc tịch: Việt

Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ may; con ông Dương Công Đ, sinh năm: 1949 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1955; gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ ba; Vợ Lê Thị Thu S, sinh năm: 1995; có 02 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 11/3/2014, Công an Phường 5, thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*".

- Ngày 16/10/2014, Công an Phường 1, thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*".

- Ngày 19/3/2015, Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "*Đánh bạc*".

Các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan V; địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn C, huyện G, tỉnh Q.
- Anh Nguyễn Trọng N; địa chỉ: Phường K, thành phố H, tỉnh H.
- Anh Nguyễn Tăng H; địa chỉ: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q.
- Anh Lê Duy K; địa chỉ: Xã C, huyện L, tỉnh Q.
- Anh Trương Văn T; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q.
- Anh Trần Văn Q; địa chỉ: Xã C, huyện L, tỉnh Q.
- Anh Lê Thành C; địa chỉ: Thôn V, xã Ha, huyện H, tỉnh Q.
- Anh Võ Văn P; địa chỉ: Thôn A, xã G, huyện G, tỉnh Q.
- Anh Trần Xuân H; địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Q.
- Anh Nguyễn Hữu T; địa chỉ: Khu phố T, Phường Đ, thành phố H, tỉnh Q.
- Anh Đào Văn T; địa chỉ: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q.
- Anh Trần Hữu T; địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Q.
- Anh Trần H; địa chỉ: Thôn 5, xã G, huyện G, tỉnh Q.
- Anh Nguyễn Tấn N; địa chỉ: Xã C, huyện C, tỉnh Q.
- Anh Đào Hải T; địa chỉ: Xã V, huyện V, tỉnh Q.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích thu hút những người đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà đến tham gia đánh bạc. Vào khoảng cuối năm 2018, Nguyễn Thị N mở trường gà tại nhà của mình ở địa chỉ 30 Thái Phiên (*Thuộc Khu phố A, phường B, thành phố Đ)* để thu lợi bất chính. N xây dựng 02 ví gà kiên cố và chuẩn bị các vật dụng gồm: Lồng úp gà bằng sắt dạng lưới, 01 cái cân điện tử để cân gà, 02 đồng hồ tròn để canh thời gian các hiệp đấu, băng keo dạng nilong và dạng vải, cuộn chỉ, kéo để phục vụ cho việc đá gà. N là người sắp xếp thời gian cho các cặp gà đá. Nguyễn Thị Hoài L (con gái N) trực tiếp ghi phơi để theo dõi hơn, thua trong các hiệp đá gà. Ngoài ra N và L còn bán thức ăn, nước uống và thuốc lá tại trường gà để phục vụ cho những người tham gia đánh bạc.

Cách thức tổ chức đánh bạc như sau: Khi những người đánh bạc mang gà đến trường gà để tham gia đánh bạc thì liên hệ trực tiếp với N và giao tiền đặt cược cho N giữ. Sau đó, N sẽ sắp xếp thời gian để 02 con gà đá với nhau tại trường gà. Kết thúc mỗi trận đấu N hưởng lợi 10% trên tổng số tiền đặt cược của 02 chủ gà, số tiền còn lại N giao cho bên thắng.

Việc cá cược được tính theo từng trận đấu giữa hai con gà được mang ra đá. Mỗi trận đấu có thể kéo dài nhiều hiệp đấu (còn gọi là "hồ"), mỗi hiệp 20 phút. Trong mỗi hiệp đấu khi nào một trong hai con gà nằm xuống, bỏ chạy hoặc chủ gà xin thua thì con gà còn lại sẽ thắng. Nếu không phân thắng bại trong hiệp thì trận đấu sẽ tiếp tục ở hiệp tiếp theo. Trong quá trình này, số tiền cá cược của hiệp trước vẫn giữ nguyên, và các con bạc có thể tiếp tục cá cược thêm tiền ở hiệp kế tiếp. Khi có kết quả thắng thua thì căn cứ thỏa thuận cá cược trước đó, các con bạc sẽ tự chung tiền thắng thua cho nhau theo từng hiệp đấu.

Căn cứ để xác định thắng thua và số tiền cá cược sẽ do các con bạc tự thỏa thuận bằng lời nói hoặc ghi lên tờ phơi trước hoặc trong trận đấu. Cách thức ghi tiền cá cược trên tờ phơi là bỏ bớt ba con số "0" ở cuối cùng từ hàng trăm đến hàng đơn vị. Nếu cá cược số tiền trăm ngàn thì sau con số cá cược ghi thêm chữ "X" hoặc nếu cá cược số tiền triệu sẽ ghi thêm chữ "T" hoặc "C". Trên tờ phơi thì số tiền ghi phía trước là số tiền của người đứng ra cá cược với người khác, số tiền ghi sau là số tiền của người khác cá cược với người đứng ra cá cược và ở sau cùng là tên người cá cược. Tùy theo tình trạng và trọng lượng của con gà được con bạc nhắm để chọn cá cược mà tỉ lệ thắng thua có thể khác nhau chứ không nhất thiết phải bằng nhau.

Khoảng 8 giờ ngày 17/4/2021, Nguyễn Tấn N (Trú tại: Xã C, huyện C) mang theo 01 con gà trống tía, chân vàng; Đào Hải T (Trú tại: Xã V, huyện V)

mang theo 01 con gà trống tía, chân vàng; người đàn ông tên C (Không rõ nhân thân, lai lịch) mang theo 01 con gà trống xám lửa, chân xanh và 01 người đàn ông tên H (Không rõ nhân thân, lai lịch) mang theo 01 con gà trống tía chấm trắng (bông), chân vàng đến trường gà của N để tham gia đá. Tại ví nhỏ (ngoài vào phía bên phải) gà của T và gà của C đá với nhau và cáp kèo là 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Tại ví lớn (ngoài vào phía bên trái) gà của N và gà của H đá với nhau và cũng cáp kèo 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Nguyễn Thị N là người giữ tiền của các chủ gà và giao cho Nguyễn Thị Hoài L ghi phơi, sau khi kết thúc trận đấu thì N được hưởng 10% từ mỗi chủ gà. Ngoài ra còn có 6 chủ gà khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang cáp kèo với nhau đợi đá. Lúc này có nhiều người đến xem và cá cược đá gà. Trong đó những người tham gia đánh bạc gồm có: Dương Công Đ; Phan V; Nguyễn Trọng N; Nguyễn Tăng H; Lê Duy K; Trương Văn T; Trần Văn Q; Lê Thành C; Trần Xuân H; Võ Văn P; Nguyễn Hữu T; Đào Văn T; Trần Hữu T; Trần H; Đào Hải T; Nguyễn Tấn N và các đối tượng R, H, T, D, H, T, B, T, H, P, L, T, B, H, L, T, P, B, H, C*(không rõ nhân thân, lai lịch).*

Đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, khi các trận đá gà đang diễn ra chưa phân thắng thua thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện bắt quả tang.

Hành vi và số tiền cá cược thắng thua bằng hình thức đá gà các đối tượng thực hiện trong ngày 17/4/2021 tại trường gà của Nguyễn Thị N như sau:

1. Dương Công Đ: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) thỏa thuận cá cược với những con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A6) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Hiệp 1: Dương Công Đ bắt kèo gà xám thắng với số tiền đánh bạc cụ thể:

- 2.700.000 đồng ăn 300.000 đồng với R (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 900.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 900.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Nguyễn Trọng N.
- 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Đào Hải T.
- 2.000.000 đồng ăn 1.800.000 đồng với Trần H.

Hiệp 2: Dương Công Đ bắt kèo gà tía thắng với số tiền đánh bạc cụ thể:

- 1.000.000 đồng ăn 900.000 đồng với Đào Văn T.
- 450.000 đồng ăn 500.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 450.000 đồng ăn 500.000 đồng với D (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 1.200.000 đồng ăn 2.000.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 300.000 đồng ăn 500.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Ngoài ra, Dương Công Đ còn chọn gà tía thắng và bắt kèo với Trương Văn Ttỷ lệ 1.000.000 đồng ăn 550.000 đồng, (Trương Văn T ghi trong tờ phơi ký hiệu A9).

Tổng số tiền tham gia đánh bạc (cũng là số tiền trên phơi – vì chưa có kết quả thắng thua) của Dương Công Đ là **11.900.000** đồng (Mười một triệu chín trăm ngàn).

2. Phan V: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) Phan Vinh bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Trần H bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A4) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau: 400.000 đồng ăn 500.000 đồng.

Tổng số tiền Phan V tham gia đánh bạc là **400.000 đồng** (Bốn trăm ngàn).

3. Nguyễn Trọng N: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) N bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A5) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 1.000.000 đồng ăn 400.000 đồng với B (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 500.000 đồng ăn 200.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 1.000.000 đồng ăn 900.000 đồng với Dương Công Đ.

Ngoài ra, Nghĩa còn bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Lê Duy K số tiền đánh bạc là 500.000 đồng ăn 300.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Trọng N tham gia đánh bạc là **3.000.000** đồng (Ba triệu).

4. Nguyễn Tăng H: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) H bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A7) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 350.000 đồng ăn 500.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 350.000 đồng ăn 500.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).
- 500.000 đồng ăn 500.000 đồng với Nguyễn Hữu T
- 500.000 đồng ăn 500.000 đồng với Lê Thành C.

Tổng số tiền Nguyễn Tăng H tham gia đánh bạc là **1.700.000** đồng (Một triệu bảy trăm ngàn).

5. Lê Duy K: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) K bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A8) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 200.000 đồng ăn 250.000 đồng với con bạc tên T (không rõ nhân thân, lai lịch).

- 300.000 đồng ăn 500.000 đồng với Nguyễn Trọng N.

- 500.000 đồng ăn 500.000 đồng với P (Không rõ nhân thân, lai lich).

- 500.000 đồng ăn 350.000 đồng với L (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 500.000 đồng ăn 300.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 300.000 đồng ăn 500.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Khi gần kết thúc hiệp thứ nhất, Lê Duy K bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược cũng trên tờ phơi (có ký hiệu A8) với số tiền cụ thể như sau:

- 200.000 đồng ăn 200.000 đồng với B (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 500.000 đồng ăn 500.000 đồng với Trương Văn T.

- 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Tổng số tiền Lê Duy K tham gia đánh bạc là **4.000.000** đồng (Bốn triệu).

6. Trương Văn T: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) T bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (có ký hiệu A9) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 550.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với Dương Công Đ.

- 300.000 đồng ăn 500.000 đồng với L (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng với Nguyễn Hữu T.

- 500.000 đồng ăn 300.000 đồng với Trần Xuân H.

- 1.000.000 đồng ăn 700.000 đồng với H (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Khi gần kết thúc hiệp thứ nhất, Trương Văn T bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược cũng trên tờ phơi (có ký hiệu A9) với số tiền cụ thể như sau:

- 500.000 đồng ăn 500.000 đồng với Lê Duy K.

- 200.000 đồng ăn 500.000 đồng với Trần Hữu T.

- 200.000 đồng ăn 500.000 đồng với T (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Tổng số tiền Trương Văn T tham gia đánh bạc là **4.250.000** đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn).

7. Trần Văn Q: Tại ví lớn (Gà bông và gà tía đá với nhau) Q bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác bằng cách ghi số tiền cá cược trên tờ phơi (Có ký hiệu A10) với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 250.000 đồng ăn 500.000 đồng với Võ Văn P.

- 450.000 đồng ăn 1.000.000 đồng với P (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 200.000 đồng ăn 500.000 đồng với B (Không rõ nhân thân, lai lịch).

- 750.000 đồng ăn 2.000.000 đồng với B (Không rõ nhân thân, lai lịch).

Tổng số tiền Trần Văn Q tham gia đánh bạc là **1.650.000** đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn).

8. Lê Thành C: Tại ví nhỏ (Gà xám và gà tía đá với nhau) C bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Nguyễn Tăng H với số tiền đánh bạc cụ thể là 500.000 đồng ăn 500.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A7).

Tổng số tiền Lê Thành C tham gia đánh bạc là 5**00.000** đồng (Năm trăm ngàn).

9. Võ Văn P: Tại ví lớn (gà bông và gà tía đá với nhau) P bắt kèo gà bông thắng và thỏa thuận cá cược với Trần Văn Q với số tiền đánh bạc cụ thể là 500.000 đồng ăn 250.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A10).

Tổng số tiền Võ Văn P dùng để đánh bạc là **500.000** đồng (Năm trăm ngàn).

10. Trần Xuân H: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) H bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với Trương Văn T với số tiền đánh bạc cụ thể là 300.000 đồng ăn 500.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A9).

Tổng số tiền Trần Xuân H tham gia đánh bạc là **300.000** đồng (Ba trăm ngàn).

11. Nguyễn Hữu T: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) P bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Nguyễn Tăng H với số tiền đánh bạc cụ thể là 500.000 đồng ăn 500.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A7).

Cũng tại ví trên khi bước sang hiệp 2 P bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận với Trương Văn T với số tiền đánh bạc cụ thể là 700.000 đồng ăn 1.000.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A9).

Tổng số tiền Nguyễn Hữu T tham gia đánh bạc là **1.200.000** đồng (Một triệu hai trăm ngàn).

12. Đào Văn T: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) T bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Dương Công Đ với số tiền đánh bạc cụ thể là 900.000 đồng ăn 1.000.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A6).

Tổng số tiền Đào Văn T tham gia đánh bạc là **900.000** đồng (Chín trăm ngàn).

13. Trần Hữu T: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) T bắt kèo gà xám thắng và thỏa thuận cá cược với Trương Văn T với số tiền đánh bạc cụ là 500.000 đồng ăn 200.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A9).

Tổng số tiền Trần Hữu T tham gia đánh bạc là **500.000** đồng (Năm trăm ngàn).

14. Trần H: Tại ví nhỏ (gà xám và gà tía đá với nhau) H bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với các con bạc khác với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

- 500.000 đồng ăn 400.000 đồng với Phan V (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A4).

- 1.800.000 đồng ăn 2.000.000 đồng với Dương Công Đ (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A6).

Tổng số tiền Trần Hưng tham gia đánh bạc là **2.300.000** đồng (Hai triệu ba trăm ngàn**).**

15. Nguyễn Tấn Ngọc (chủ gà): Tại ví lớn, gà tía của N đá với gà bông của người đàn ông tên H (Không rõ nhân thân, lai lịch) và thỏa thuận cá cược 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Nếu con gà nào thắng thì chủ gà được hưởng 1.800.000 đồng, còn N hưởng 200.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Tấn N tham gia đánh bạc là **1.000.000** đồng (Một triệu).

16. Đào Hải T (chủ gà): Tương tự như trên, tại ví nhỏ gà tía của T đá với gà xám của người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) và thỏa thuận cá cược là 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng. Nếu con gà nào thắng thì chủ gà được hưởng 1.800.000 đồng, còn lại N hưởng 200.000 đồng.

Cũng tại ví nhỏ T bắt kèo gà tía thắng và thỏa thuận cá cược với Dương Công Đ với số tiền đánh bạc cụ thể là 1.000.000 đồng ăn 1.000.000 đồng (Thể hiện trong tờ phơi ký hiệu A6).

Tổng số tiền Đào Hải T tham gia đánh bạc là **2.000.000** đồng (Hai triệu).

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKS-ĐH ngày 15/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị Hoài L về tội *"Tổ chức đánh bạc"* theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; Dương Công Đ về tội "*Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị Hoài L phạm tội *"Tổ chức đánh bạc";* bị cáo Dương Công Đ phạm tội "*Đánh bạc"*.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt tiền Nguyễn Thị N từ 55.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng; Nguyễn Thị Hoài L từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Dương Công Đoàn từ 18 đến 20 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm ngàn*) thu giữ của các bị cáo (Bị cáo Dương Công Đoàn 3.500.000 đồng; bị cáo N 9.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị Hoài L 100.000 đồng). Số tiền thu giữ của bị cáo N và Đoàn liên quan đến hành vi đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Thị Hoài L là tiền bán nước uống không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đề nghị trả lại cho bị cáo L. Truy thu của bị cáo Dương Công Đ số tiền 8.400.000 đồng (Tổng cộng số tiền bị cáo tham gia đánh bạc thể hiện trên các tờ phơi là 11.900.000 đồng).

- Đối với 15 (Mười lăm) lồng gà bằng kim loại, 01 (Một) bảng gổ nền màu đỏ, 11 (Mười một) giỏ đựng gà bằng nhựa, 01 (một) cân hiệu Nhơn Hòa, màu xanh, 01 (Một) đồng hồ hiệu OKAY, 01 (Một) đồng hồ hiệu MITACO, hình vuông, 04 (Bốn) cuộn băng keo liên kết, 01 (Một) cuộn băng dán vãi đã qua sử dụng, 03 (ba) cuộn băng keo đen, 02 (hai) rổ nhựa màu vàng, 04 (bốn) cuộn chỉ đã qua sử dụng, 01 (Một) kéo cắt chỉ bằng kim loại và 01 cây viết bi màu xanh đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 08 giờ ngày 17/4/2020, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Hoài L đã tổ chức cho các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền tại địa chỉ: 30 Thái Phiên, Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q. Tổng số tiền tham gia đánh bạc 53.300.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị Hoài L phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Dương Công Đoàn đã phạm vào tội "*Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, tệ nạn cờ bạc là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Dương Công Đ gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

5.1. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc: Hành vi phạm tội có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn. Các bị cáo đã tổ chức đánh bạc cho 16 người trong cùng một lúc với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 53.300.000 đồng. Nguyễn Thị N là người chủ mưu, cầm đầu. N sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu của mình để mở trường gà và chuẩn bị các công cụ, phương tiện để cho các con bạc tham gia đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính nên vai trò của bị cáo N cao hơn bị cáo L.

Bị cáo Nguyễn Thị Hoài L với vai trò đồng phạm về hành vi tổ chức đánh bạc, giúp sức tích cực cho Nguyễn Thị N trong việc ghi phơi đề.

Bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị Hoài L không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nhân thân tốt nên không cần phải cách L các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe và giáo dục.

5.2. Đối với hành vi đánh bạc: Bị cáo Dương Công Đ tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà với số tiền đặt cược 11.900.000 đồng, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ, không chịu tình tiết tăng nặng, nên không cần thiết cách L bị cáo

ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục và răn đe.

[6] Về vật chứng:

- Căn cứ vào các tờ phơi xác định số tiền bị cáo Dương Công Đ dùng đánh bạc vào ngày 17/4/2021 là 11.900.000 đồng nên cần tịch thu để sung quỹ nhà nước. Khi bắt quả tang thu giữ của bị cáo số tiền 3.500.000 đồng. Số tiền còn lại 8.400.000 đồng cần tịch thu bằng hình thức truy thu để sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 12.600.000 đồng (*Mười hai triệu sáu trăm ngàn*) thu giữ của các bị cáo khi bắt quả tang (*Trong đó của Nguyễn Thị Hoài L 100.000 đồng; Dương Công Đoàn 3.500.000 đồng; Nguyễn Thị N 9.000.000 đồng là tiền của các chủ gà đặt cược Nguyễn Thị N thu giữ của những người cáp kèo đánh bạc*). Số tiền thu giữ của bị cáo N và bị cáo Đ cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Thị Hoài L là tiền bán nước uống không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả lại cho bị cáo L, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 15 (*Mười lăm*) lồng gà bằng kim loại, 01 (*Một*) bảng gổ nền màu đỏ, 11 (*Mười một*) giỏ đựng gà bằng nhựa, 01 (Một) cân hiệu Nhơn Hòa, màu xanh, 01 (*Một*) đồng hồ hiệu OKAY, 01 (*Một*) đồng hồ hiệu MITACO, hình vuông, 04 (Bốn) cuộn băng keo liên kết, 01 (Một) cuộn băng dán vãi đã qua sử dụng, 03 (ba) cuộn băng keo đen, 02 (hai) rổ nhựa màu vàng, 04 (bốn) cuộn chỉ đã qua sử dụng, 01 (Một) kéo cắt chỉ bằng kim loại và 01 cây viết bi màu xanh là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 14.071.000 đồng các đối tượng tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- Đối với số tiền 18.550.000 đồng thu giữ của các đối tượng khác không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cơ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho các chủ sở hửu là có căn cứ.

- Đối với 13 (Mười ba) con gà còn sống có trọng lượng, màu sắc khác nhau là vật chứng thuộc loại khó bảo quản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tịch thu tiêu hủy đúng theo quy định.

- Đối với 10 (mười) tờ phơi có chữ ký xác nhận của các đối tượng liên quan, được ký hiệu từ A1- A10, là tài liệu chứng cứ của vụ án nên được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thị N**, **Nguyễn Thị Hoài L** phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*"; bị cáo **Dương Công Đ** (tên gọi khác: **Bi**) phạm tội "*Đánh bạc*".

1.Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322, Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị N: **60.000.000** *(Sáu mươi triệu)* đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Hoài L: **50.000.000** *(Năm mươi triệu)* đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Công Đ: **18** (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Dương Công Đ cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian bị phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm ngàn*). (Trong đó của Dương Công Đoàn 3.500.000 đồng; Nguyễn Thị N 9.000.000 đồng).

- Buộc Dương Công Đ nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.400.000 đồng *(Tám triệu bốn trăm ngàn).*

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hoài L 100.000 đồng *(Một trăm ngàn)*, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 15 (Mười lăm) lồng gà bằng kim loại kích thước 60cm x 55cm; 01 (Một) bảng gổ nền màu đỏ, kích thước cao 120cm x rộng 66cm; 11 (Mười một) giỏ đựng gà bằng nhựa kích thước 50cm x 27cm x 25cm; 01 (một) cân

hiệu Nhơn Hòa, màu xanh; 01 (Một) đồng hồ hiệu OKAY, hình tròn, đường kính 15cm, nền màu trắng, viền màu đỏ; 01(Một) đồng hồ hiệu MITACO, hình vuông, cạnh 30cm, màu đen; 04 (Bốn) cuộn băng keo liên kết; 01 (một) cuộn băng dán vải; 03 (Ba) cuộn băng keo đen; 02 (Hai) rổ nhựa màu vàng, đường kính 20cm; 04 (Bốn) cuộn chỉ đã qua sử dụng và 01 cây viết mực xanh.

(*Số tiền, vật chứng và tài sản tạm giữ nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/10/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKSND, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân